*Thứ tư ngày 24 tháng 4 năm 2024*

**TOÁN**

**Bài: Mô hình đồng hồ**

**(Dạy thay thế tiết 94 + 95: Đồng hồ - Thời gian)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.

- HS biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ.

- HS được hình thành và phát triển các năng lực: Mạnh dạn, tự tin trả lời các câu hỏi, giải quyết vấn đề và sáng tạo

- HS được hình thành và phát triển các phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ cô giao. Yêu thích học môn Toán.

- Phối hợp được 1 số kĩ năng cắt, xé, vẽ trong thực hành sáng tạo

- Trưng bày giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ được mục đích sử dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi, máy soi, TLĐT: tranh tình huống, giấy màu, bìa cứng, keo, kéo...

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động mở đầu (2-3’)**- GV tổ chức cho HS khởi động trò chơi: đọc bài thơ và vận động nhịp nhàng.- GV: Đố cả lớp mình, bài thơ vừa rồi nhắc nhở chúng ta điều gì?- GV: Thời gian trôi qua rất nhanh, các hãy biết quý trọng thời gian, đừng để phí một giây phút nào nhé. Tích tắc tích tắc là tiếng kêu của đồ vật nào?- Vậy nhà các em có đồng hồ không?- Theo các em đồng hồ dùng để làm gì?- GV: Đồng hồ có rất nhiều hình dạng như các em vừa chia sẻ , có khi là hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, có khi còn là hình những con vật ngộ nghĩnh vô cùng đáng yêu - GV giới thiệu bài: Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau làm 1 chiếc đồng hồ, cũng như tìm hiểu về các bộ phận của đồng hồ qua Bài học STEM “Đồng hồ tiện ích” (ghi bảng). - Gọi HS nhắc lại tên bài học.**B. Hoạt động hình thành kiến thức mới****-** GV: Lắng nghe cô giao nhiệm vụ: Hãy quan sát kĩ chiếc đồng hồ sau (chỉ đồng hồ trên slile), suy nghĩ xem: Đồng hồ gồm những bộ phận nào?- Sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm câu trả lời của em- GV mới đại diện các nhóm chia sẻ-> GV chốt: Một chiếc đồng hồ có mặt đồng hồ (hiệu ứng di chuyển mặt đồng hồ, chữ Mặt đồng hồ hiện ra). Trên mặt đồng hồ có các vạch chia cách đều nhau và các số xếp theo thứ tự từ 1 đến 12 . Ngoài ra trên mặt đồng hồ còn có các kim. Các kim này được gắn với nhau bởi trục giữa giúp kim quay được. Kim ngắn có nhiệm vụ chỉ giờ và kim dài chỉ phút. Hai kim sẽ quay theo chiều từ phải qua trái như thế này người ta gọi là chiều kim đồng hồ đấy !- GV cầm mô hình đồng hồ: Xin chào các bạn, mình là chiếc ĐH bận rộn, mình làm việc suốt ngày đấy các bạn ạ.- Khi kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ vào số 9 là đồng hồ chỉ 9 giờ. (Gắn thẻ từ: 9 giờ). - Mời HS nhắc lại- Bây giờ hãy cùng quan sát( GV quay kim đồng hồ trên MH chỉ 1h):-Đố lớp mình biết kim ngắn đang chỉ vào số mấy?– GV: Khi kim dài vẫn ở số 12, kim ngắn chỉ vào số 1 là đồng hồ chỉ 1 giờ đấy (gắn thẻ từ)– GV: Hãy cho cô biết khi đồng hồ chỉ 1h, kim ngắn chỉ vào số mấy? kim dài chỉ vào số mấy?(Cô khen các con đã nhận ra vị trí của các kim cũng như đã xem được giờ đúng rồi đấy– GV: Bây giờ cô có 1 thử thách dành cho lớp chúng mình. Cô muốn đồng hồ chỉ 3 giờ (gắn thẻ từ 3 giờ). Bạn nào có thể lên chỉnh kim đồng hồ giúp cô?- Nhận xét bạn quay kim đúng chưa?- Cô muốn đồng hồ chỉ 12h, ai có thể lên quay kim?- Khi đồng hồ chỉ 12h, vị trí của kim ngắn và kim dài ntn?--> Khi xem đồng hồ chỉ giờ đúng, kim dài luôn chỉ vào số 12. Kim ngắn chỉ vào số nào thì đó chính là số chỉ giờ đúng.– GV: Cô có 1 thử thách khó hơn cho cả lớp mình. Cô sẽ mời một bạn lên quay kim ngắn đến một số mà em thích. Các bạn ở dưới quan sát thật kĩ xem bạn đang quay kim đồng hồ ở vị trí mấy giờ rồi viết giờ vào thẻ từ. Các em đã rõ nhiệm vụ của mình chưa! Ai xung phong lên bảng?- Vừa rồi các em đã biết cách xem giờ đúng, đây chính là yêu cầu cần thiết để giúp các con hoàn thành các yêu cầu trong phiếu bài tập**Bài 1:**– Chỉ tay đọc thầm y/c bài 1, mời HS đọc to- Thực hiện y/c vào phiếu BT- Chữa bài trên máy soi-Vì sao ở chỗ chấm này em viết là 10 giờ?--> Qua bt vừa rồi cô thấy lớp mình đã biết xem giờ đúng rồi đấy**Bài 2:**– Chỉ tay đọc thầm y/c bài 2, mời HS đọc to- Thực hiện y/c vào phiếu BT- Chữa bài trên máy soi- Nhận xét bài của bạn- Trong lớp mình, bạn nào cũng tập thể dục vào lúc 6 giờ? (HS giơ tay). Tập thể dục có lợi cho sk nên chúng mình nhớ chăm chỉ tập thể dục nhé. Bạn nào chưa tập thể dục thì hãy học tập bạn Loan nhé- Vào buổi chiều, bạn Loan thường đi bơi vào lúc 4h. Thế còn lớp mình thì sao, vào lúc 4h chiều các em làm gì?– GV: Các em ạ, mỗi thời gian trong ngày sẽ phù hợp để chúng ta thực hiện một hoạt động. Hãy biết sắp xếp thời gian một cách khoa học để luôn có sức khỏe tốt và học tập hiệu quả nhé! - GV cho HS vận động bài hát “Mấy giờ rồi”.**Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng cách làm đồng hồ tiện ích***Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm đồng hồ tiện ích*- GV hỏi: Hãy tưởng tượng nếu làm một chiếc đồng hồ thì chiếc đồng hồ của con sẽ ntn?- GV đưa 1 số đồng hồ mẫu- HS lựa chọn vật liệu để làm đồng hồ- HS chia sẻ báo cáo ý tưởng– GV: Theo em chiếc đồng hồ em định làm cần có những gì?- GV chốt: Các đồng hồ này phải đảm bảo các tiêu chí sau: (slide)+ Mặt đồng hồ có đủ 12 số từ 1 đến 12 đúng vị trí+ Có kim dài, kim ngắn có thể quay được.+ Sản phẩm được trang trí đẹp, thẩm mĩ và chắc chắn– Cô lưu ý các con trước khi thực hiện làm sản phẩm:1. Lựa chọn vật liệu, kích thước phù hợp với nhu cầu2. Có thể thay đổi so với ý tưởng ban đầu3. Cẩn thận, an toàn khi dùng kéo, giữ vệ sinh cá nhân, môi trường.**Hoạt động 4. Làm đồng hồ tiện ích**- GV cho HS thực hành làm đồng hồ, các nhóm trưởng lên lấy đồ dùng.- Mời HS chia sẻ phần thực hành- GV nhận xét.**C. Củng cố, dặn dò (2-3’)**- Bài hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Nhận xét tiết học | - HS tham gia chơi**-** HS: Thời gian vùn vụt/nhanh như tên bay/chớ phí một giây/ em chăm chỉ học.- HS: Đồng hồ.- HS nêu ích lợi của đồng hồ- HS thảo luận nhóm chỉ và nói cho nhau nghe những bộ phận trên đồng hồ như mặt đồng hồ, kim đồng hồ, các số, các vạch….- HS chia sẻ- HS lắng nghe- HS nhắc lại- HS trả lời- HS trả lời- HS lên quay đồng hồ- HS thực hiện- 2 kim đều chỉ số 12- HS lên di chuyển vị trí kim ngắn- HS thực hiện- Vì 10h kim ngắn chỉ số 10, kim dài chỉ số 12- Nêu yêu cầu- HS thực hiện- HS vận động theo hướng dẫn- HS chia sẻ- HS trả lời- HS lắng nghe- HS thực hành- HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………